TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HNGĐ-ST
Ngày 14 tháng 11 năm 2018
V/v Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ,TỈNH VINH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền
2. Ông Nguyễn Văn Bắc

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Kim Dung

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh Hường- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Sông Lô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2018/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2018 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXX - HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2018, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 135/2018/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Hữu H, sinh năm 1971, (có mặt)

Nơi cư trú: thôn C, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973, (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 27 tháng 6 năm 2018, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anhTrần Hữu H trình bày:

Năm 1999 anh kết hôn với chị Nguyễn Thị H. Cuối năm 2007 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, anh đã làm đơn ly hôn với chị H. Tháng 01/2008 Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử, sau đó chị H kháng cáoTòa án tỉnh Vĩnh Phúc xét xử giao cháu Trần Đức D, sinh năm 2001 cho anh nuôi dưỡng và giao cháu Trần Duy Đ, sinh năm 2005 cho chị H nuôi dưỡng. Từ khi bản án có hiệu lực pháp luật anh vẫn trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, chị H không quan tâm chăm sóc con, không có đơn đề nghị thi hành án về việc nuôi non. Đến tháng 02/2010 cháu Đ bị tai nạn giao

thông anh vẫn chăm nom, nuôi dưỡng cháu Đ. Ngày 20/4/2010 anh làm đơn chuyển dịch nuôi con tại Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tòa án xử giao cháu Đ cho anh nuôi dưỡng, chị H làm đơn kháng cáo Tòa án tỉnh Vĩnh Phúc xét xử giao cháu Đ cho chị H nuôi dưỡng. Ngày 10/11/2010 tại UBND xã Đ, Chi cục Thi hành án huyện Sông Lô cùng anh bàn giao cháu Đ cho chị H nuôi dưỡng nhưng cháu Đ không theo chị H và từ đó đến nay chị H cũng không đón cháu Đ. Quá trình giải quyết anh đề nghị được thay đổi người trực tiếp nuôi con anh xin được nuôi dưỡng cháu Đ và yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh là 600.000đ/tháng đến khi cháu Đ thành niên đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa anh xin nuôi cháu Đ và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Bị đơn chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa trong quá trình giải quyết chị trình bày: Chị kết hôn với anh Trần Hữu H năm 1999 đến năm 2007 phát sinh mâu thuẫn, anh H làm đơn xin ly hôn với chị. Đến tháng 01/2018 Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch giải quyết và sau đó chị làm đơn kháng cáo Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử và quyết định giao cho chị nuôi cháu Đ, chị nuôi được vài ngày anh H đón cháu về nuôi từ đó đến ngày 08/02/2010 cháu Đ bị tai nạn gẫy chân điều trị tại viện nhi trung ương chị đã xuống nhiều lần nhưng anh H không cho chăm sóc con. Đến tháng 4/2010 anh H làm đơn xin thay đổi người nuôi con Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xét xử giao cháu Đ cho anh H nuôi dưỡng, chị làm đơn làm kháng cáo Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử giao cháu Đ cho chị nuôi dưỡng. Ngày 10/11/2010 tại UBND xã Đ đã làm việc và giao cháu Đ cho chị, do bị tác động từ người nhà anh H nên cháu Đ không theo chị và chị đã gửi cháu vào trường mầm non nhờ cô giáo trông hộ tối đến đón thì anh H vào trường dắt cháu về không trả con cho chị. Nay anh H yêu cầu chuyển cháu Đ cho anh H nuôi dưỡng chị không đồng ý, chị đề nghị giao cháu Đ cho chị nuôi và chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Việc cháu Đ ở với anh H là do anh H không cho chị nuôi chứ không phải chị trốn tránh trách nhiệm.

Cháu Trần Duy Đ quá trình giải quyết cháu trình bày: Cháu là con đẻ bố H, mẹ H, hiện cháu đang học lớp 8 trường trung học cơ sở Đ. Sau khi bố mẹ cháu ly hôn đến nay cháu vẫn đang chung sống với bố cháu. Từ đó đến nay mẹ cháu không đến thăm nom cháu hoặc đón cháu về nuôi, thỉnh thoảng mẹ cháu gửi người khác mang cho cháu vài bộ quần áo mới. Nay nguyện vọng của cháu muốn tiếp tục ở với bố cháu. Cháu xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử.

Qua xác minh tại UBND xã Đ: Anh H, chị H kết hôn năm 1999, quá trình vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn. Năm 2008 anh chị đã ly hôn Tòa án tỉnh Vĩnh Phúc xử về con chung giao cháu Trần Đức D cho anh H nuôi dưỡng và giao cháu Trần Duy Đ cho chị H nuôi dưỡng. Đến năm 2010 anh H đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con nhưng Tòa án tỉnh vẫn giao cháu Đ cho chị H nuôi dưỡng. Sau đó tháng 11/2010 Cơ quan thi hành án huyện Sông Lô cùng anh H, chị H có

mặt tại trụ sở UBND xã Đ để làm thủ tục bàn giao cháu Đ cho chị H nuôi dưỡng. Anh H đã bàn giao cháu Đ cho chị H nuôi dưỡng nhưng từ đó đến nay cháu Đ vẫn đang ở cùng anh H và địa phương không thấy anh chị có đề nghị gì với chính quyền địa phương. Sau khi anh H và chị H ly hôn anh H kết hôn với chị Vũ Thị N, sinh năm 1985. Do chị H không đón cháu Đ về nuôi cháu Đ vẫn ở cùng anh H và chị N. Quá trình chung sống từ đó đến nay chị N yêu thương và chăm sóc cháu Đ rất tốt. Nay anh H đề nghi thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Đ địa phương đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Qua xác minh tại trường trung học cơ sở Đ cháu Trần Duy Đ hiện đang học lớp 8A quá trình cháu Đ học lớp 6, lớp 7, lớp 8 toàn bộ tiền đóng góp học của cháu Đ do cháu Đ đem tiền đến lớp đóng cho cô giáo chủ nhiệm và cũng có vài lần anh H trực tiếp đóng cho cô giáo chủ nhiệm.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện về việc nuôi con chung của anh Trần Hữu H; giao cháu Trần Duy Đ, sinh ngày 10/5/2005 cho anh H nuôi dưỡng.

Đình chỉ yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của anh H yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh 600.000đ/tháng.

Về án phí: Chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Hữu H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô giải quyết việc nuôi con chung. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô. Bị đơn chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt bị đơn tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Về yêu cầu giải quyết nuôi con chung của anh Trần Hữu H: Năm 1999 anh H kết hôn với chị Nguyễn Thị H. Cuối năm 2007 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, anh H làm đơn ly hôn với chị H và giao con chung cho anh H, chị H mỗi người nuôi một con chung. Từ khi bản án có hiệu lực pháp luật anh H vẫn trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, chị H không quan tâm chăm sóc con, không có đơn đề nghị thi hành án về việc nuôi con. Ngày 20/4/2010 anh H làm đơn chuyển dịch nuôi con

tại Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tòa án xử giao cháu Đ cho anh H nuôi dưỡng. Sau đó chị H làm đơn kháng cáo Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử giao cháu Đ cho chị H nuôi dưỡng. Ngày 10/11/2010 tại UBND xã Đ, Chi cục Thi hành án huyện Sông Lô cùng anh H bàn giao cháu Đ cho chị H nuôi dưỡng nhưng cháu Đ không theo chị H và từ đó đến nay chị H cũng không đón cháu Đ. Theo chị Nguyễn Thị H xác nhận khi Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử và quyết định giao cho chị nuôi cháu Đ, chị nuôi được vài ngày anh H đón cháu về nuôi từ đó đến ngày 08/02/2010 cháu Đ bị tai nạn gẫy chân điều trị tại viện nhi trung ương chị đã xuống nhiều lần nhưng anh H không cho chăm sóc con. Năm 2010 anh H làm đơn xin thay đổi người nuôi con Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xét xử giao cháu Đ cho anh H nuôi dưỡng, chị làm đơn làm kháng cáo Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử giao cháu Đ cho chị nuôi dưỡng. Ngày 10/11/2010 tại UBND xã Đ đã làm việc và giao cháu Đ cho chị, do bị tác động từ người nhà anh H nên cháu Đ không theo chị và chị đã gửi cháu vào trường mầm non nhờ cô giáo trông hộ tối đến đón thì anh H vào trường dắt cháu về không trả con cho chị. Việc cháu Đ ở với anh H là do anh H không cho chị nuôi chứ không phải chị trốn tránh trách nhiệm. Nay anh H xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Đ chị H không đồng ý. Việc chị H cho rằng anh H không cho chị nuôi cháu Đ chứ không phải chị trốn tránh trách nhiệm Hội đồng xét xử thấy rằng từ năm 2010 Tòa án tỉnh Vĩnh Phúc xét xử giao cháu Đ cho chị nuôi dưỡng và từ khi UBND xã Đ phối hợp với cơ quan Chi cục thi hành án giao con cho chị, chị cũng không đón con, cháu Đ không về ở với chị, chị cũng không báo cáo chính quyền địa phương về việc anh H không cho chị nuôi cháu Đ, cháu Đ cũng ở với anh H từ đó cho đến nay. Cháu Đ cũng xác định từ khi bố mẹ cháu ly hôn đến nay mẹ cháu không đến thăm nom cháu hoặc đón cháu về nuôi, thỉnh thoảng mẹ cháu gửi người khác mang cho cháu vài bộ quần áo mới. Xét việc nuôi con của các bên thấy rằng anh H và chị H đều có thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu Đ, cháu Đ cũng ở với anh H từ khi anh chị ly hôn. Cháu Đ cũng có nguyện vọng tiếp tục xin được ở với bố. Để đảm bảo cuộc sống ổn định cho cháu Đ cần áp dụng Điều 81,82,83,84 Luật Hôn nhân gia đình giao cháu Trần Duy Đ cho anh Trần Hữu H nuôi dưỡng, việc anh H không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh là phù hợp nên chấp nhận.

Việc anh H tự nguyện rút số tiền 600.000đ tiền cấp dưỡng nuôi con chung là có căn cứ và hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận rút một phần yêu cầu khởi kiện của anh H yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh 600.000đ/tháng theo quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị có căn cứ, phù hợp với phần nhận định, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 81, 82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

1.Giao anh Trần Hữu H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Duy Đ, sinh ngày 10/5/ 2005, hiện cháu Đ đang ở cùng anh H. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H. Không ai được ngăn cản quyền thăm nuôi con.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh H yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh 600.000đ/tháng.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ, trả lại anh Trần Hữu H 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2017/0001345 ngày 25/7/2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp trên để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại Uỷ ban nhân dân xã nơi cư trú của người vắng mặt./

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Sông Lô;*
- *Chi cục THA DS huyện Sông Lô;*
- *UBND xã Đồng Thịnh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ